

**BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
CỤC QUẢN LÝ MẬT MÃ DÂN SỰ VÀ
KIỂM ĐỊNH SẢN PHẨM MẬT MÃ**

**BÁO CÁO VỀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ
MẬT MÃ DÂN SỰ**

Người trình bày: Vũ Văn Xứng
Cục trưởng Cục Quản lý MMDS&KĐSPMM

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2017

NỘI DUNG TRÌNH BÀY

1. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ MMDS

2. CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

3. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

4. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU, TRƯỚC MẮT



1. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ MMDS

VAI TRÒ CỦA MẬT MÃ DÂN SỰ

- ❖ Mật mã (bảo mật, xác thực, toàn vẹn, chống chối bỏ) là có vai trò quyết định tới hiệu quả phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt trong cách mạng công nghiệp 4.0.
- ❖ Mật mã được ứng dụng để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước (trong các lĩnh vực thuộc an ninh, quốc phòng) và cũng được sử dụng để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước (Mật mã dân sự), phục vụ phát triển kinh - xã hội.

VAI TRÒ CỦA MẬT MÃ DÂN SỰ (TIẾP)

- ❖ Mật mã sử dụng trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng để bảo vệ thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước do lực lượng cơ yếu đảm trách (Luật Cơ yếu 2011).
- ❖ Mật mã sử dụng trong lĩnh vực KT-XH để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước: MẬT MÃ DÂN SỰ.

Luật an toàn thông tin mạng 2015: “Mật mã dân sự là kỹ thuật mật mã và sản phẩm mật mã được sử dụng để bảo mật hoặc xác thực đối với thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước”.

YÊU CẦU KHÁCH QUAN CẦN QUẢN LÝ MMDS

- ❖ Trên thế giới, mật mã được đưa vào danh mục kiểm soát vũ khí của nhiều nước và do cơ quan chuyên trách, thuộc lĩnh vực an ninh quốc gia quản lý.
- ❖ Quản lý nhà nước về mật mã cần đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất nhằm đảm bảo an ninh, lợi ích quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển KT-XH; chống lại sự tấn công, phá hoại của các thế lực thù địch phản động lợi dụng môi trường mạng tuyên truyền, kích động, gây rối làm mất ổn định về chính trị, kinh tế.

CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ MMDS

- ❖ Có chính sách phù hợp để phát triển nguồn lực và hạ tầng cần thiết để thúc đẩy ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ bảo mật, ATTT.
- ❖ Khuyến khích nghiên cứu, phát triển, kinh doanh và ứng dụng sản phẩm; tạo điều kiện thuận lợi cho nhập khẩu, xuất khẩu sản phẩm, mở rộng thị trường, nhưng phải được kiểm soát.
- ❖ Bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư, nghiên cứu, phát triển sản phẩm và cung cấp dịch vụ...

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BCYCP VỀ QUẢN LÝ MMDS

- ❖ Ban Cơ yếu Chính phủ là Cơ quan mật mã quốc gia, tham mưu, giúp Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Cơ yếu (MMDS là một nội dung trong đó):
 - Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin mật mã quốc gia để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước.
 - Xây dựng và phát triển hệ thống chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ.
 - Giám sát an toàn thông tin trên mạng công nghệ thông tin trọng yếu của các cơ quan Đảng, Nhà nước.
 - Quản lý hoạt động kinh doanh và sử dụng mật mã dân sự.

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- ❖ Điểm c, Khoản 1 Điều 21 Luật Cơ yếu 2011: Ban Cơ yếu Chính phủ có nhiệm vụ “quản lý, kiểm soát việc sử dụng các loại sản phẩm mật mã trong cả nước”.
- ❖ Khoản 3 Điều 19, Luật Tổ chức Chính phủ 2015: “quản lý hoạt động nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng mật mã”;
- ❖ Khoản 4 Điều 52 Luật an toàn thông tin mạng 2015: Ban Cơ yếu Chính phủ giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý nhà nước về MMDS.
- ❖ Nghị định 58/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ MMDS và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm MMDS.



2. CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

ĐIỀU KIỆN CẤP GP KINH DOANH SẢN PHẨM, DỊCH VỤ MMDS

- ❖ Có đội ngũ quản lý, điều hành, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyên môn về bảo mật, an toàn thông tin.
- ❖ Có hệ thống trang thiết bị, cơ sở vật chất phù hợp với quy mô cung cấp sản phẩm, dịch vụ MMDS.
- ❖ Có phương án kỹ thuật phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.
- ❖ Có phương án bảo mật và an toàn thông tin mạng trong quá trình quản lý và cung cấp sản phẩm, dịch vụ MMDS.
- ❖ Có phương án kinh doanh phù hợp.

ĐIỀU KIỆN CẤP GP XNK SẢN PHẨM MMDS

- ❖ Có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ MMDS.
- ❖ Sản phẩm MMDS nhập khẩu phải được chứng nhận, công bố hợp quy.
- ❖ Đối tượng và mục đích sử dụng sản phẩm MMDS không gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.

DANH MỤC SẢN PHẨM MMDS

- ❖ Sản phẩm sinh khóa mật mã, quản lý hoặc lưu trữ khóa mật mã.
- ❖ Thành phần mật mã trong hệ thống PKI.
- ❖ Sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ.
- ❖ Sản phẩm bảo mật dữ liệu trao đổi trên mạng.
- ❖ Sản phẩm bảo mật luồng IP và bảo mật kênh.
- ❖ Sản phẩm bảo mật thoại tương tự và thoại số.
- ❖ Sản phẩm bảo mật vô tuyến.
- ❖ Sản phẩm bảo mật Fax, điện báo.

DANH MỤC DỊCH VỤ MMDS

- ❖ Dịch vụ bảo vệ thông tin sử dụng sản phẩm MMDS;
- ❖ Dịch vụ kiểm định, đánh giá sản phẩm MMDS.
- ❖ Dịch vụ tư vấn bảo mật, an toàn thông tin mạng sử dụng sản phẩm MMDS.

DANH MỤC SẢN PHẨM MMDS XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

- ❖ Theo Phụ lục II Nghị định 58/2016/NĐ-CP.

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP PHÉP

- ❖ Điều 31, Điều 32, Điều 34 Luật an toàn thông tin mạng.
- ❖ Điều 5, Điều 6 Nghị định 58/2016/NĐ-CP.

TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP KINH DOANH SP, DV MMDS

- ❖ Quản lý hồ sơ, tài liệu.
- ❖ Lập, lưu giữ và bảo mật thông tin của khách hàng, thông tin sản phẩm, dịch vụ MMDS.
- ❖ Báo cáo định kỳ với Ban Cơ yếu Chính phủ.
- ❖ Bảo đảm an ninh, an toàn trong vận chuyển và bảo quản sản phẩm MMDS.
- ❖ Từ chối cung cấp sản phẩm, dịch vụ MMDS khi phát hiện vi phạm pháp; vi phạm cam kết đã thỏa thuận.
- ❖ Tạm ngừng hoặc ngừng cung cấp sản phẩm, dịch vụ MMDS để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.
- ❖ Phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp nghiệp vụ khi có yêu cầu.

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG SP, DV MMDS

- ❖ Tuân thủ các quy định đã cam kết với doanh nghiệp.
- ❖ Cung cấp các thông tin cần thiết liên quan tới khóa mã cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu.
- ❖ Phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn ngừa tội phạm.
- ❖ Khai báo với Ban Cơ yếu Chính phủ khi sử dụng sản phẩm MMDS không do doanh nghiệp được cấp phép kinh doanh sản phẩm MMDS cung cấp.

CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM

- ❖ Xâm nhập trái pháp luật bí mật mật mã và thông tin đã mã hóa hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- ❖ Tiết lộ thông tin về sản phẩm MMDS, thông tin về khách hàng sử dụng hợp pháp sản phẩm MMDS.
- ❖ Sử dụng, kinh doanh các sản phẩm MMDS không rõ nguồn gốc.

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, DỊCH VỤ MMDS

- ❖ Xây dựng và quản lý tiêu chuẩn, quy chuẩn: Ban Cơ yếu Chính phủ xây dựng dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về MMDS.
- ❖ Đánh giá sự phù hợp:
 - Trước khi đưa sản phẩm MMDS vào lưu thông trên thị trường phải chứng nhận hợp quy hoặc công bố hợp quy và sử dụng dấu hợp quy.
 - Được thực hiện tại tổ chức chứng nhận sự phù hợp do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chỉ định.
 - Việc thừa nhận kết quả đánh giá hợp chuẩn, hợp quy thực hiện theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.



3. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- ❖ Xây dựng văn bản QPPL: Nghị định số 58/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ MMDS và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm MMDS.
- ❖ Phổ biến các quy định về quản lý mật mã dân sự tại Luật an toàn thông tin mạng và Nghị định số 58/2016/NĐ-CP: Ban Cơ yếu Chính phủ đã phối hợp với Tổng cục Hải quan và các cơ quan bộ ngành, các tổ chức hiệp hội doanh nghiệp tổ chức 03 hội nghị, tọa đàm về quản lý mật mã dân sự, cơ bản đã giải quyết tất cả những vấn đề vướng mắc của Doanh nghiệp.

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN (TIẾP)

- ❖ Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Ban Cơ yếu Chính phủ đã xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành
 - 21 tiêu chuẩn quốc gia về MMDS.
 - 03 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về MMDS sử dụng trong lĩnh vực ngân hàng: Thông tư 161/2016/TT-BQP của Bộ Quốc phòng ngày 21/10/2016 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mật mã dân sự sử dụng trong lĩnh vực ngân hàng.

QUẢN LÝ CẤP PHÉP KINH DOANH, XNK

- ❖ Cấp phép hơn 900 mã sản phẩm MMDS.
- ❖ Cấp phép kinh doanh 41 doanh nghiệp.
- ❖ Cấp phép 59 Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm MMDS.
- ❖ Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thẩm định 09 Hồ sơ chứng thực chữ ký số công cộng, 01 Hồ sơ chứng thực chữ ký số chuyên dùng.

KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ MMDS

- ❖ Kiểm tra, giám sát:
 - Phối hợp với các bộ ngành liên quan để quản lý kinh doanh MMDS.
 - Phối hợp với Tổng cục Hải quan để rà soát, hướng dẫn, kiểm tra XNK sản phẩm MMDS.
- ❖ Hợp tác quốc tế:
 - Mở rộng hợp tác về MMDS với đối tác truyền thống, tin cậy, đối tác hợp tác chiến lược, toàn diện, các nước có nền khoa học, công nghệ tiên tiến.
 - Chú trọng hợp tác trong lĩnh vực đánh giá sự phù hợp, kiểm định chất lượng sản phẩm MMDS.



4. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU, TRƯỚC MẮT

CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU, TRƯỚC MẮT

- ❖ Hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý MMDS.
- ❖ Triển khai thực hiện Luật an toàn thông tin mạng và Nghị định số 58/2016/NĐ-CP.
- ❖ Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức nghiên cứu, kinh doanh, chuyển giao công nghệ về MMDS.
- ❖ Cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại website <http://nacis.gov.vn>.
- ❖ Thúc đẩy, tạo điều kiện ứng dụng sản phẩm MMDS trong các ngành, lĩnh vực then chốt.

CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU, TRƯỚC MẮT (TIẾP)

- ❖ Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh, sử dụng sản phẩm MMDS.
- ❖ Triển khai mạnh mẽ các hoạt động thử nghiệm, đánh giá, kiểm định, chứng nhận sự phù hợp sản phẩm MMDS.
- ❖ Đẩy mạnh hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm dựa trên hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.
- ❖ Mở rộng hợp tác quốc tế về MMDS với Nhật Bản, Hàn Quốc, Nga, Đức, Pháp... về đánh giá sự phù hợp.
- ❖ Tham gia và ký kết các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau.



Trân trọng cảm ơn!